

Số: 60/2020/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Lộc, ngày 28 tháng 8 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 79/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H – Sinh năm: 1988.

Trú quán: Xóm 6, xã M, huyện V, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Trịnh Đình C – Sinh năm: 1984

Trú quán: Xóm 6, xã M, huyện V, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị H và anh Trịnh Đình C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Trịnh Đình C.

- **Về con chung:** Công nhận chị Lê Thị H và anh Trịnh Đình C có 02 con chung là: Trịnh Nhật M – sinh ngày 18/02/2014 (giới tính: Nam); Trịnh Gia B –

sinh ngày 11/9/2015 (giới tính: Nam). Hiện nay các cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực.

Chị Lê Thị H và anh Trịnh Đình C thống nhất, thỏa thuận: Giao cháu Trịnh Gia B cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Trịnh Nhật M cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị Lê Thị H và anh Trịnh Đình C thống nhất: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ:** Chị Lê Thị H và anh Trịnh Đình C thống nhất: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- **Về án phí:** Chị Lê Thị H và anh Trịnh Đình C thống nhất, thỏa thuận: Chị H chịu toàn bộ tiền án phí HNGĐ sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng hiện tại chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, theo biên lai thu tiền số AA/ 2018/0004703, ngày 14 tháng 7 năm 2020. Vì vậy, chị H được nhận lại 150.000 đồng tiền đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Anh C không phải nộp tiền án phí HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THA DS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang